



RSM DTL Auditing
Connected for Success

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 30052
Giờ: Ngày 29 tháng 8 năm 12

Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thù
Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +848 3827 5026 | Fax: +848 3827 5027
www.rsm.com.vn | dtlco@rsm.com.vn

Số: 13.159/BCSX-DTL

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Kính gửi: **Các Cổ đông**
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

Chúng tôi đã đã thực hiện công tác soát xét bằng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 30 tháng 6 năm 2012, báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2012 của Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Vật Liệu Xây Dựng Lâm Đồng và các công ty con từ trang 04 đến trang 30 kèm theo. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về báo cáo tài chính hợp nhất này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 08 năm 2012



TANG QUỐC THẮNG
Chứng chỉ KTV số Đ.0075/KTV

KIỂM TOÁN VIÊN

DIỆC LỆ BÌNH
Chứng chỉ KTV số 1714/KTV

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG VÀ CÁC CÔNG TY CON

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho giai đoạn tài chính kết thúc vào ngày 30 tháng 06 năm 2012
Đơn vị tính là Đồng Việt Nam ngoại trừ có ghi chú khác

CHỈ TIÊU	Mã số	Th. minh	Kỳ này	Kỳ trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	99.606.941.137	104.847.601.027
2. Các khoản giảm trừ	02	6.1	135.064.687	160.641.350
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	99.471.876.450	104.686.959.677
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	76.965.818.409	78.905.425.773
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.506.058.041	25.781.533.904
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.324.036.681	2.555.757.424
7. Chi phí tài chính	22	6.4	1.844.383.326	4.000.678.683
trong đó, chi phí lãi vay	23		1.495.119.339	3.561.659.307
8. Chi phí bán hàng	24	6.5	3.514.570.669	3.908.286.748
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.8	14.356.462.747	8.531.728.520
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.114.677.980	11.896.597.377
11. Thu nhập khác	31	6.7	1.359.890.863	788.452.629
12. Chi phí khác	32	6.8	150.237.364	434.198.224
13. Lợi nhuận khác	40		1.209.653.499	354.254.405
14. Phân lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	50		-	(36.014.682)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60		5.324.331.479	12.214.837.100
16.1 Chi phí thuế TNDN hiện hành	61	6.9	1.176.789.233	2.635.077.639
16.2 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	62		(147.578.584)	171.640.579
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70		4.295.120.830	9.408.118.882
17.1. Lợi ích của cổ đông thiểu số	71		885.382.580	1.063.766.866
17.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	72		3.409.738.250	8.344.352.016
18. Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu của Công ty mẹ	80	5.17.4	418	1.001

KẾ TOÁN TRƯỞNG


PHẠM THỊ MỸ DUNG

Lâm Đồng, ngày 01 tháng 08 năm 2012

